

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ SƠN TÂY – TP HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2022/HSST

Ngày: 15/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hới.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

Ông Phùng Khắc Tuấn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Thuận, Thư ký Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cấn Thùy Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41A/2022/QĐXX-ST, ngày 05 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Ngọc A**, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2004; ĐKKHT và chỗ ở: Số 13/05 phố N, phường N, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Chí T và bà Phan Thị Hương G (Bố mẹ đã ly hôn); Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Danh Sơn, Trợ giúp viên Pháp lý - Chi nhánh số 01, thị xã Sơn Tây, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Ông Phan Huy N, sinh năm 1958(Là ông ngoại của bị cáo); Trú tại: Số 13/05 phố N, phường N, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1.Chị Trịnh Thu H, sinh năm 1998; Trú tại: Số 01/01 phố Thanh Vy, phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, vắng mặt.

2.Anh Phùng Xuân Điều, sinh năm 2003; Trú tại: Thôn Thủ Trung, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Ngọc A sinh ngày 24/01/2004, trú tại số 13/05 phố Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, TX Sơn Tây, Hà Nội là người sử dụng ma túy. Trưa ngày 20/01/2022, Ánh có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đến khu vực cổng chợ Ao Đông thuộc phường Trung Hưng, TX Sơn Tây, Hà Nội tìm mua được 02 gói ma túy loại Cần Sa với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, Ánh cất ma túy vào trong túi áo khoác đang mặc. Đến khoảng 13h 30 phút cùng ngày, bạn của Ánh là chị Trịnh Thu H sinh năm 1998; trú tại số 01/01 Thanh Vy, phường Sơn Lộc, TX Sơn Tây, Hà Nội điện thoại rủ Ánh đến nhà nghỉ Hưng Thịnh ở Khu đô thị Phú Thịnh, phường Phú Thịnh, TX Sơn Tây, Hà Nội để chơi với bạn của Huyền, Ánh đồng ý. Khi Huyền và Ánh vào phòng 203 nhà nghỉ Hưng Thịnh thì gặp Phùng Xuân Điều sinh năm 2003 ở thôn Thủ Trung, xã Thanh Mỹ, TX Sơn Tây, Hà Nội đang nằm trên giường. Huyền và Ánh ngồi tại bàn uống nước. Qua nói chuyện, Ánh và Điều đều biết cả hai người đều sử dụng ma túy Cần Sa. Ánh lấy từ trong túi ra 02 gói Cần Sa để lên mặt bàn uống nước. Thấy vậy, Điều hỏi mua 02 gói Cần Sa của Ánh; Ánh nói giá 02 gói Cần Sa là 1.000.000 đồng. Điều đồng ý và lấy 1.000.000 đồng ra trả cho Ánh; Ánh nhận tiền và cấp tiền vào ốp sau điện thoại của mình thì đúng lúc đó Tổ công tác, Công an thị xã Sơn Tây phát hiện và bắt quả tang Lê Thị Ngọc A về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với Phùng Xuân Điều. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 gói thảo mộc khô màu nâu, bọc bên ngoài bằng nilong (Thu tại mặt bàn Phòng 203 nhà nghỉ Hưng Thịnh), Ánh khai là ma túy Cần Sa Ánh bán cho Phùng

Xuân Điều; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, loại cảm ứng, số imei 1: 866376040090174, số imei 2: 866376040090166, điện thoại cũ, đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 79 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội giám định đối với 02 gói thảo mộc là vật chứng nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 907/KLGĐ- PC09 ngày 27/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Hà Nội kết luận: “ *Thảo mộc khô bên trong 02 gói nilong đều là Cần Sa, tổng khối lượng: 1,378 gam*”.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ do Lê Thị Ngọc A không quen biết bán ma túy cho Ánh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác M, làm rõ. Đối với Phùng Xuân Điều là người mua ma túy của Lê Thị Ngọc A với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Điều đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an thị xã Sơn Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phùng Xuân Điều bằng hình thức “ Cảnh cáo”.

Đối với chị Trịnh Thu H, quá trình điều tra làm rõ chị Huyền không biết và không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Ánh và Điều nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Dương Ngọc M sinh năm 1986, trú tại: A3LK 10, Khu đô thị Phú Hà, Phú Thịnh, TX Sơn Tây, Hà Nội là chủ nhà nghỉ Hưng Thịnh. Khi phát hiện các đối tượng có biểu hiện nghi vấn, anh M đã báo cho cơ quan Công an. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đưa ra hình thức xử lý.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội có chữ kí của đối tượng Lê Thị Ngọc A, anh Hoàng Việt Hùng, cán bộ Đội CSĐT tội phạm về Ma túy, Công an thị xã Sơn Tây, ông Nguyễn Danh Sơn, trợ giúp viên pháp lý và giám định viên Vũ Việt Cường; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, loại cảm ứng, số imei 1: 866376040090174, số imei 2: 866376040090166 và số tiền 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành được chuyển đến Chi cục THADS thị xã Sơn Tây để bảo quản và chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thị Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS, ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố Lê Thị Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự, phạt Lê Thị Ngọc A từ 15– 18 tháng tù. Về vật chứng tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong có chất ma túy; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng; trả lại cho A 01 điện thoại di động. Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng nêu. Bởi vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15h30 phút ngày 20/01/2022, Lê Thị Ngọc A đã có hành vi bán trái phép 1,378 gam ma túy loại Cần Sa cho Phùng Xuân Điều tại phòng 203 nhà nghỉ Hưng Thịnh, thuộc phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội với giá 1.000.000 đồng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang và thu hồi vật chứng vụ án. Hành vi này của bị cáo Lê Thị Ngọc A đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà

nước về các chất ma túy; và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Trong khi Nhà nước cùng các cơ quan truyền thông có nhiều biện pháp tuyên truyền về hiểm họa, tác hại của ma túy đối cuộc sống cộng đồng và sức khỏe của con người, đồng thời là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, nhưng bị cáo không tuân thủ pháp luật cố ý phạm tội. Tuy bị cáo khi phạm tội là vị thành niên nhưng thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện ma túy và phạm tội nên cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo khi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên nên về nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bởi vậy, Hội đồng xét xử áp dụng những qui định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội giảm nhẹ hình phạt và áp dụng Điều 90, khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn hối cải; nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo khi phạm tội là vị thành niên nên theo qui định của pháp luật không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội; 01 điện thoại di động Oppo và số tiền 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Xét thấy số vật chứng này trực tiếp đến vụ án, nên áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý cụ thể: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động,

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; khoản 6 Điều 91 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136;

Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt: Lê Thị Ngọc A 15 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội có chữ kí của đối tượng Lê Thị Ngọc A, anh Hoàng Việt Hùng, cán bộ Đội CSĐT tội phạm về Ma túy, Công an thị xã Sơn Tây, ông Nguyễn Danh Sơn, trợ giúp viên pháp lý và giám định viên Vũ Việt Cường; và số tiền 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành... (Theo Ủy nhiệm chi- Chuyển khoản ngày 20/4/2022 của Công an thị xã Sơn Tây, Hà Nội). Trả lại cho bị cáo Lê Thị Ngọc A 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, loại cảm ứng, số imei 1: 866376040090174, số imei 2: 866376040090166.
4. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Ngọc A nộp 200.000 đồng án phí HSST.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị Ngọc A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Hợi